



**UBND TỈNH KHÁNH HOÀ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HOÀ
KHOA DU LỊCH**

**SỔ TAY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH: DU LỊCH
[Khoá: 09]**



Cơ sở 02, Trường Đại học Khánh Hòa

Địa chỉ: 52 Phạm Văn Đồng – Nha Trang – Khánh Hòa

ĐT: 02583.523420

Website: <http://ukh.edu.vn/vi-vn/tong-quan/Khoa/khoa-du-lich>

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: DU LỊCH

Mã ngành: 7810101

I. Sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi của Trường

Sứ mệnh: Trường Đại học Khánh Hòa là trường đại học công lập, tự chủ, định hướng ứng dụng; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đa lĩnh vực, nghiên cứu khoa học và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Tầm nhìn: Đến năm 2035, Trường Đại học Khánh Hòa đạt chuẩn quốc gia và khu vực, hướng tới trở thành trường đại học “Thông minh và Xanh”.

Giá trị cốt lõi: CHUYÊN NGHIỆP - SÁNG TẠO - KẾT NỐI - NHÂN VĂN

II. Lịch sử thành lập Khoa Du lịch

Khoa Du lịch Trường ĐHKH được thành lập từ năm 2015, trên cơ sở sát nhập 3 khoa: Khoa Quản trị kinh doanh Du lịch, Khoa Hướng dẫn du lịch của Trường Cao đẳng VHNT và DL Nha Trang (đào tạo cao đẳng ngành Du lịch từ năm 2005) và khoa Văn hóa Du lịch của Trường Cao đẳng Sư phạm Nha Trang (đào tạo cao đẳng ngành Địa lý du lịch và Việt Nam học). Từ những ngày đầu mới thành lập, Khoa và Nhà trường đã xác định đào tạo các ngành quản trị kinh doanh, dịch vụ, du lịch theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp.

III. Ban chủ nhiệm Khoa Du lịch

- Trưởng Khoa: ThS. NCS. Huỳnh Ngọc Phương
- Phó Trưởng Khoa: ThS. Đậu Minh Đức
- Chủ nhiệm Chương trình đào tạo ngành Du lịch: TS. Phí Hải Long

IV. Các ngành đào tạo của Khoa Du lịch

- Đến nay, khoa Du lịch đã mở được 3 ngành đào tạo trình độ đại học gồm: **Du lịch, QTDVDL&LH, Quản trị Khách sạn.**

V. Chương trình đào tạo ngành DU LỊCH (Gồm 2 chuyên ngành: Du lịch, Hướng dẫn Du lịch)

A. Khung chương trình

STT	Khối kiến thức	Số tín chỉ	Tỉ lệ %
1.1.	Kiến thức giáo dục đại cương (Chưa kể Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh)	40	31,25
	- Kiến thức giáo dục chung (Lý luận chính trị, Ngoại ngữ...)	26	20,3
	- Kiến thức khoa học xã hội - nhân văn	8	6,25
	- Kiến thức giáo dục đại cương tự chọn	6	4,7
1.2.	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	88	68,75
	- Kiến thức cơ sở ngành, khối ngành	41	32,06
	- Kiến thức chuyên ngành	29	22,65
	- Thực hành, Thực tập, khóa luận tốt nghiệp	18	14,04
Cộng		128	100

B. Điều kiện tốt nghiệp

- Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.
- Chuyên môn: Tích lũy đủ 128 tín chỉ theo khung chương trình đào tạo;
- Học phần điều kiện: Có chứng chỉ Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và An ninh;
- Chuẩn ngoại ngữ:
 - + Ngoại ngữ chính: Đạt trình độ B1 Tiếng Anh (bậc 3 theo khung NLNN 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương.
 - + Ngoại ngữ phụ: Đạt trình độ A2 (bậc 2 theo khung NLNN 6 bậc của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc có chứng chỉ quốc tế tương đương một trong các ngôn ngữ Pháp, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc.
- Chuẩn tin học: Có chứng chỉ MOS (Microsoft Office Specialist: Office Word và Office Excel) hoặc chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

C. Phân bố chương trình theo học kỳ

Học kỳ 1

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
1	Tiếng Anh 1	4	28	32		
2	Tin học đại cương	3	21	0	48	
3	Triết học Mác – Lênin	3	30	15		
4	Giáo dục thể chất 1 (*)					2 TC
5	Nhập môn du lịch	4	30	20	10	
6	Địa lý du lịch Việt Nam	3	25	20		
	Tổng	17	134	87	58	

(*): Không tính học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng-an ninh.

Học kỳ 2

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
1	Tiếng Anh 2	3	21	24		
2	Giáo dục thể chất 2 (*)					1TC
3	Cơ sở văn hoá Việt Nam	3	30	15		
4	Kinh tế du lịch	3	30	15		
5	Marketing du lịch	3	30	15		
6	Pháp luật đại cương	2	20	10		

	Các học phần tự chọn: Chọn 1 HP (3TC)	3				
7	Phong tục tập quán lễ hội TTVN	3	30	15		
8	Kiến trúc và mỹ thuật Việt Nam	3	30	15		
	Tổng	17	156	99		

(*): Không tính học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng-an ninh.

Học kỳ 3

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
1	Tiếng Anh 3	3	21	24		
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	20	10		
3	Tâm lý và nghệ thuật giao tiếp ứng xử trong du lịch	3	30	15		
4	Phát triển du lịch bền vững	2	20	10		
	Các học phần tự chọn: Chọn 2HP (6TC)	6				
5	Du lịch Khánh Hòa	3	30	15		
6	Văn hóa ẩm thực trong kinh doanh du lịch	3	30	15		
7	Quản lý hệ thống thông tin du lịch	3	25	20		
	Tổng	16	151	89		

Học kỳ 4

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo	Thực hành, thí	

				luận	thực nghiệm	chú
1	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2	20	10		
2	Luật du lịch	2	20	10		
3	Văn hóa du lịch	3	30	15		
4	Thực tế bộ môn 1	2			120	
	Các học phần tự chọn: Chọn 2 HP (6TC)	6				
	<i>Tự chọn 1 HP (3TC)</i>					
5	Thống kê du lịch	3	30	15		
6	Lịch sử văn minh thế giới	3	30	15		
	<i>Tự chọn 1 HP (3TC)</i>					
7	Kỹ năng mềm trong du lịch	3	30	15		
8	Quy hoạch du lịch Việt Nam	3	30	15		
	Tổng	15	160	80		

Học kỳ 5

TT	Tên học phần	Số tín ch ĩ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
Chuyên ngành Du lịch						
1	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	20	10		
2	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	30	15		
3	Quản trị kinh doanh khách sạn – nhà hàng	3	30	15		
4	Tổ chức sự kiện	3	30	15		
5	Đại lý lữ hành	3	30	15		

6	Khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong du lịch	3	30	15		
	Tổng	17	170	85		
Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch						
1	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	20	10		
2	Tiếng Anh chuyên ngành 1	3	30	15		
3	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	4	30	30		
4	Tuyến điểm du lịch Việt Nam 1	4	30	30		
5	Khởi nghiệp và lập kế hoạch kinh doanh trong du lịch	3	30	15		
	Tổng	16	140	100		

Học kỳ 6

TT	Tên học phần	Số tín ch ỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
Chuyên ngành Du lịch						
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20	10		
2	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	30	15		
3	Quản lý tài nguyên du lịch	3	30	15		
4	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	4	25	20		
5	Thực tế bộ môn 2	2			120	
	Các học phần tự chọn: Chọn 1 HP (3TC)	3				
6	An toàn an ninh trong du lịch	3	30	15		

7	Quản trị chiến lược	3	30	15		
8	Quản trị nguồn nhân lực	3	30	15		
9	Quản lý điểm đến du lịch	3	30	15		
	Tổng	17	140	85	120	
Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch						
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	20	10		
2	Tiếng Anh chuyên ngành 2	3	30	15		
3	Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2	3	25	20		
4	Thiết kế và điều hành tour	4	30	30		
5	Thực tế bộ môn 2	2			120	
	Các học phần tự chọn: Chọn 1 HP (3TC)	3				
6	Kỹ năng hoạt náo trong du lịch	3	30	15		
7	An toàn an ninh trong du lịch	3	30	15		
	Tổng	17	140	85	120	

Học kỳ 7

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
Chuyên ngành Du lịch						
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	20	10		
2	Du lịch số	2	20	10		
3	Quản trị kinh doanh lễ hành	3	30	15		
4	Thực hành doanh nghiệp	4			240	

	Tổng	11	70	35	240	
Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch						
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	20	10		
2	Quản trị kinh doanh lễ hành	3	30	15		
3	Quản lý tài nguyên du lịch	3	30	15		
4	Thực hành Doanh nghiệp	4			240	
	Tổng	12	80	40	240	

Học kỳ 8

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết tín chỉ			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập/ thảo luận	Thực hành, thí nghiệm	
1	Thực tập	8			480	
2	Khóa luận tốt nghiệp	10			450	
	Các học phần thay thế Khóa luận tốt nghiệp					
3	Tiểu luận tốt nghiệp	4	0	60		
4	Quản trị chất lượng dịch vụ	3	30	15		
5	Quản lý và phát triển sản phẩm du lịch	3	30	15		
	Tổng	18	60	90		

D. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Du lịch, người học có thể đảm nhiệm các vị trí công việc sau:

- Chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch và văn hóa.

- Làm việc tại các cơ sở nghiên cứu, viện, trường có hoạt động nghiên cứu và đào tạo liên quan đến lĩnh vực du lịch
- Nhân viên hoặc cán bộ tổ chức, quản lý, điều hành và triển khai hoạt động tại các doanh nghiệp du lịch, các điểm du lịch, khu du lịch, các cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống,...
- Hướng dẫn viên du lịch, hướng dẫn viên tại điểm.

Hết